

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh trân trọng thông báo kính mời Quý cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức như sau:

1. Thời gian: Khai mạc vào lúc 7h00' ngày 20 tháng 5 năm 2020 (Tiếp đón cổ đông và làm thủ tục đăng ký cổ đông từ 6h30' đến 7h00').

2. Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh - Số 27A đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3853880 Fax: 0238 3531341.

3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

4. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía bắc;
- Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2019 và kế hoạch chi trả năm 2020;
- Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

5. Đăng ký và xác nhận tham dự đại hội:

Để chương trình Đại hội đảm bảo chất lượng và tiến độ, đề nghị Quý cổ đông tham dự Đại hội đăng ký với ban tổ chức tại bàn lễ tân hội trường Công ty lúc **6h30' phút ngày 20/5/2020**. Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền bằng văn bản cho người Đại diện tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty qua thư tín, fax, điện thoại trước **14h00' ngày 14/5/2020** theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh - Số 27A đường Lê Ninh, Phường Quán Bàu -

Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại 0238 3536150 - Fax: 0238 3531341.

Địa chỉ Email: phamngocbinhht@gmail.com.

Đến thời hạn **14h00' ngày 14/5/2020**, nếu Quý cổ đông nào không đăng ký tham dự hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội thì mặc nhiên được hiểu là không thực hiện quyền cổ đông.

Các cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMTND và bản gốc giấy uỷ quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự (trường hợp người tham dự được uỷ quyền bởi cổ đông).

Tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh được đăng tải trên *Website*: dsnghetinh.vn

Thông báo mời họp này thay cho thư mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

Mọi chi phí ăn ở, đi lại và chi phí khác trong quá trình dự đại hội đồng cổ đông thường niên do cổ đông, đại diện cổ đông tự trang trải.

Mọi vướng mắc xin đăng nhập vào *Website*: dsnghetinh.vn hoặc gọi điện đến đ/c Bình thư ký Công ty (sdt: 0917351123) để được giải đáp.

Trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông tham dự!



Trần Văn Sĩ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Nghệ An, ngày tháng năm 2020

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Cổ đông:

Số CMND: cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: cổ phần

Trong đó: - Cổ phần sở hữu: cổ phần

- Cổ phần được ủy quyền: cổ phần

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh vào hồi 6h30' ngày 20 tháng 05 năm 2020 tại số 27A, đường Lê Ninh, phường quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Kính gửi: **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

1. Tôi tên là:..... Mã số cổ đông:

CMND số:..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

2. Ủy quyền cho:

Người được ủy quyền:.....Mã số cổ đông (nếu có):.....

CMND số:.....cấp ngày:.....tại:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần

Thay tôi dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh tổ chức vào hồi 06h30' ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, biểu quyết với số cổ phần được tôi ủy quyền nêu trên.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên nói trên.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

....., ngày ... tháng năm 2020

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

Ghi chú:

- Cổ đông khi đến dự Đại hội mang theo CMND còn thời hạn sử dụng.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH
 Ngày đại hội: 20/05/2020

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
6h30-7h00	1. Thủ tục đăng ký cổ đông.	Ban tổ chức
	2. Phát tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, Phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức
7h00-7h30	3. Chào cờ (Quốc ca).	Ban tổ chức
	4. Khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
	5. Giới thiệu và mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	Ban tổ chức
	6. Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.	Chủ tọa
	7. Chủ tọa đề cử thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu. Chủ tọa biểu quyết thông qua Đại hội các đề cử trên.	Chủ tọa
	8. Mời tổ thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, vừa được đề cử thực hiện nhiệm vụ.	Chủ tọa
	9. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra
	10. Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết.	Ban tổ chức
	11. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2020.	Ông Cao Tiến Hùng - TV HĐQT, GD
7h30-8h20	12. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động 2020 của Hội đồng quản trị.	Ông Trần Văn Sĩ - Chủ tịch HĐQT
	13. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019, kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.	Bà Trần Thị Hồng Mơ - Trưởng ban KS
	14. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.	Ông Vương Thừa Tiệp - Kế toán trưởng
	15. Thông qua quy chế quản trị nội bộ.	Chủ tọa
	16. Thông qua kết quả SXKD và lợi nhuận năm 2019 và KH SXKD; phân phối lợi nhuận năm 2020; Tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2019 và KH tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2020; KH đầu tư năm 2020; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.	Ông Trần Văn Kế - TV HĐQT, Phó giám đốc
	17. Phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN.	Tổng công ty ĐSVN
	18. Thảo luận	
8h20-9h00	19. Lấy biểu quyết của các cổ đông về từng nội dung. Ban kiểm phiếu thông qua kết quả biểu quyết chi tiêu.	Chủ tọa Ban kiểm phiếu

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
	20. Thông qua biên bản ĐHĐCĐ, dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	Ban thư ký
	21. Biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐH ĐCĐ năm 2020.	Chủ tọa
	22. Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa
	23. Chào cờ (Quốc ca).	Chủ tọa

BAN TỔ CHỨC

Số: 07 /QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh đã được Đại hội Đồng cổ đông thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2015 và Quyết định số 169/QĐ-ĐSNT, ngày 28/4/2017 của Giám đốc Công ty CP Đường sắt Nghệ Tĩnh, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh;

Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được tiến hành theo những quy định sau:

Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đại diện cổ đông được uỷ quyền) khi tham gia dự Đại hội.

1. Cổ đông có các quyền được pháp luật quy định tại điều 137, 140 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và một số quyền cụ thể được quy định tại quy chế này.
2. Cổ đông/đại diện có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là Đại hội).
3. Cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người tới dự được uỷ quyền tới dự Đại hội phải xuất trình Giấy uỷ quyền theo quy định.
4. Khi tiến hành đăng ký dự họp, Cổ đông/đại diện sẽ được nhận các phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó.
5. Cổ đông đến dự Đại hội phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
6. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội.

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho những cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.
2. Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội.

Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/có ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT và người do Đại hội bầu, Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
2. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

Điều 5. Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội.
2. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.
3. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh quy định.

Điều 6. Nguyên tắc biểu quyết.

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.
2. Những vấn đề biểu quyết trực tiếp tại Đại hội thì Chủ tọa sẽ xin biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo quy định sau: Các cổ đông tán thành giơ thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt cổ đông không tán thành giơ thẻ biểu quyết.
3. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp nhận.
4. Các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội.
 - + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
 - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

5. Ban kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được ghi vào Biên bản đại hội và được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 7. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội.

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.
- Trường hợp có những ý kiến khác nhau có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.
- Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
 - + Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
 - + Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
 - + Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn HĐQT.
 - + Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội, các vấn đề biểu quyết thông qua trước Đại hội phải được đưa vào nghị quyết Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua và được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty.



Trần Văn Sĩ

Số: 08 /BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020.

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

I. Đánh giá tình hình SXKD của Công ty.

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2019 SXKD của Công ty Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước, còn gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Bộ GTVT và lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN cùng với sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, Lãnh đạo Công ty đã đề ra những giải pháp đúng đắn, chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CB CNVCLĐ, chúng ta đã hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐH ĐCĐ năm 2019 đã đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ra với ba thành viên:

1. Ông Trần Văn Sĩ - Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Cao Tiến Hùng - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.
3. Ông Trần Văn Kế - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty.

2. Những kết quả đạt được:

Năm 2019 Công ty đã chủ động điều hành hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chất lượng cầu đường luôn nằm trong tốp đầu của Tổng công ty ĐSVN.

- Tổng doanh thu đạt: 123.597 triệu đồng, bằng 100,1% so với Kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 3.097 triệu đồng, bằng 100,3% so với Kế hoạch.
- Đảm bảo thường xuyên đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên lao động được nâng cao.

Thu nhập bình quân: 9,192 triệu đồng/người/tháng, tăng 4,8% so với kế hoạch; tăng 11,7% so với năm 2018.

- Tỷ lệ cổ tức: 12,4% tăng 37,8%.

Về mặt quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT Công ty.

1.Đánh giá kết quả hoạt động:

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, với mục tiêu chính trị hàng đầu là đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu và hoàn thành kế hoạch SXKD để chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện.

Tuỳ vào nhiệm vụ, khối lượng công việc từng giai đoạn, Hội đồng quản trị tổ chức họp, đề ra Nghị quyết thực hiện. Trong năm 2019 HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp với 06 Nghị quyết được ban hành. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và năm tiếp theo. Các Nghị quyết của HĐQT tại các cuộc họp là định hướng quan trọng để Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành KH SXKD của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty luôn có sự trao đổi, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát và chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, với phương châm có hiệu quả, nhưng không trái Điều lệ Công ty, không sai với các quy định của Tổng công ty ĐSVN và pháp luật hiện hành.

Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Kết quả kiểm toán: báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đầy đủ, đúng thời hạn, chính xác.

Công tác tài chính: Công ty luôn đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết.

Chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo quy định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

Công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

Công tác giám sát đối với Giám đốc điều hành:

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho Giám đốc tổ chức thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với Ban Giám đốc để xây dựng, đề ra các biện pháp điều hành các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế tại các thời điểm cụ thể trong năm.

Mối quan hệ quản trị – điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện đúng quy định của Điều lệ và các quy chế về quản trị Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty đều gửi Báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, soát xét, tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm cao trong công việc và đã tham mưu cho Giám đốc các giải pháp kịp thời hiệu quả.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:

Trong năm 2019 các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững toàn diện của Công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc chỉ đạo quản lý và giám sát Ban điều hành được thực hiện theo các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; thường xuyên giao nhiệm vụ để các thành viên HĐQT chỉ đạo thực hiện đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Chủ tịch HĐQT với chức năng chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quy trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cùng các thành viên HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành SX, hoàn thành KH SXKD năm 2019.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được trong năm 2019, Hội đồng quản trị đánh giá năm 2019 còn một số tồn tại cần khắc phục đó là: Năm 2019 các dự án đầu tư vào Đường sắt rất ít nên việc tìm kiếm thêm việc làm ngoài công ích hết sức khó khăn, dẫn đến chỉ tiêu doanh thu ngoài sản xuất chính không đạt Nghị quyết đã đề ra.

III. Định hướng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Căn cứ Quyết định số 2483/QĐ-BGTVT ngày 27/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải, về việc phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2020; Quyết định số 280/QĐ-ĐS ngày 17/4/2020 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam về việc đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS Quốc gia năm 2020 cho các Công ty Cổ phần đường sắt, Công ty Cổ phần thông tin tín hiệu đường sắt, theo đó Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh được giao là 132.273,411 triệu đồng tăng 5,9% so với cuối năm 2019.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty đã và đang nỗ lực tìm kiếm, khai thác công trình ngoài công ích, tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành sẽ là thách thức rất lớn để đạt được sản lượng, doanh thu sản xuất khác trong năm 2020.

- Mức lương tối thiểu vùng năm 2020 tăng 5,5% so với năm 2019 (NĐ 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ) dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2020.

2. Định hướng Kế hoạch SXKD năm 2020:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, với phương châm đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh phải có lãi để trả cổ tức cho cổ đông, bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước; Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với tập thể người lao động nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2020 như sau:

- Tổng Doanh thu: 140.248.000.000 đồng, trong đó:
 - + Doanh thu công ích: 120.248.000.000 đồng;
 - + Doanh thu ngoài công ích: 20.000.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 3.630.000.000 đồng;
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12,5%;
- Thu nhập bình quân 9,811 triệu đồng/người/tháng;
- Đảm bảo 100% người lao động có đủ việc làm ổn định.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, HĐQT đề ra các mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty trong năm 2020 và làm tiền đề cho những năm tiếp theo, nhất là trong việc sử dụng hiệu quả quỹ đất và các công trình kiến trúc của Công ty. Tập trung chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại

Nghệ An, ngày 8 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành theo quy định, Ban Giám đốc điều hành xin báo cáo quý cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của Công ty như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2019, Ban Giám đốc điều hành đã nỗ lực hết mình trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, khắc phục khó khăn, đảm bảo việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông 2019 giao. Cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Tổng sản lượng	135.872	134.666	99,11
2	Tổng doanh thu	123.520	123.597	100,06
3	Lợi nhuận trước thuế	3.860	3.903	101,1
4	Lợi nhuận sau thuế	3.088	3.097	100,3
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	15.291	15.460	101,1
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu BQ	25,2	25,2	100
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu BQ	20,1	20,0	99,5
8	Tổng lợi nhuận được phân chia	3.088	3.097	100,3
9	Thu nhập BQ	8,769	9,192	104,8

- Doanh thu: so với kế hoạch tăng 0,06%.

- Lợi nhuận sau thuế: so với kế hoạch tăng 0,3% .

- Tình hình quản lý sử dụng vốn: Công ty bảo toàn và tăng trưởng vốn.

- Thu nhập bình quân đạt: 9,192 triệu đồng so với kế hoạch tăng 4,8%. Trong đó mức lương bình quân của người LĐ: 8,511 triệu đồng so với kế hoạch tăng 5%.so với mức tiền lương kế hoạch.

2. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và quản lý tài sản:

Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

Trong năm 2019, Công ty đầu tư thực hiện mua mới TSCĐ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh như sau:

Tên tài sản cố định	ĐVT	SL	Đơn giá	Kinh phí (VNĐ)
Máy cắt ray NQG-5III – Trung Quốc	Cái	01	77.000.000	77.000.000
Máy chèn đường thủy lực động cơ dầu – Trung Quốc	Bộ	01	297.000.000	297.000.000
Máy tháo lắp bu lông – Trung Quốc	cái	02	46.200.000	92.400.000
Máy khoan ray NZG – 31 – Trung Quốc	cái	01	77.000.000	77.000.000
Máy chèn tay	Bộ	01	977.900.000	977.900.000
Ô tô ray công vụ	cái	01	3.703.000.000	3.703.000.000
Tổng cộng				5.224.300.000

Tổng số tiền đầu tư: 5.224.300.000đ (Năm tỷ, hai trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm nghìn đồng./.)

3. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận .

Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:

Các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước Công ty luôn chấp hành đúng theo quy định, kê khai thuế và nộp thuế đầy đủ, không có tình trạng nợ đọng thuế Nhà nước.

Trong năm Công ty nộp BHXH cho người lao động đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền BHXH, do đó chế độ của người lao động được BHXH thanh toán và giải quyết kịp thời.

5. Tình hình thực hiện công tác an toàn:

Bảo đảm tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an toàn cháy nổ, và an toàn giao

thông.

Giữ vững công lệnh tốc độ, công lệnh tải trọng và trạng thái cầu đường, không phát sinh điểm chạy chậm do chủ quan.

Phối hợp cùng địa phương giữ vững an ninh trật tự, an toàn cơ quan đơn vị.

Làm tốt công tác quản lý đường ngang và đường dân sinh, thực hiện tốt NQ88/NQ-CP và quy chế phối hợp giữa bộ GTVT với UBND tỉnh, thành, huyện, xã có đường sắt đi qua.

Phối hợp với Công an 2 Tỉnh Nghệ An - Hà Tĩnh giải quyết các điểm nóng lấn chiếm hành lang ATGTĐS, Đóng 1 lối đi tự mở qua đường sắt.

6. Tình hình thực hiện công tác nhân sự, chế độ chính sách đối với người lao động:

Năm 2019, Công ty bổ nhiệm: 01 phó phòng nghiệp vụ; 01 Giám đốc XN.

Đảm bảo việc làm, tăng thu nhập, chi trả tiền lương đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Các chế độ khác theo quy định được thanh toán kịp thời và đầy đủ.

7. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, quyết định và chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN:

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN, Nghị quyết của HĐQT có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

1. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có và kết quả SXKD năm 2019, Công ty phấn đấu đạt kế hoạch năm 2020 như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra:

+ Tổng sản lượng: **140,248** tỷ đồng

+ Tổng doanh thu: **140,248** tỷ đồng

Trong đó: DT hợp đồng đặt hàng: **120,248** tỷ đồng

DT sản xuất ngoài: **20,000** tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: **3,630** tỷ đồng

+ Tỷ lệ cổ tức: **12,5 %**;

+ Trích quỹ Đầu tư phát triển: **529,5** triệu đồng

+ Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi: **1.095,5** triệu đồng

+ Trích quỹ thưởng người quản lý: **140** triệu đồng

+ Thu nhập bình quân người lao động: **9,811** triệu đồng

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo an toàn chạy tàu;

+ Nâng cao chất lượng cầu đường, giảm tỷ lệ xóc lắc so với năm 2019;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan gây ra;

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định
tại Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH
Kiểm toán AFC Việt Nam.*

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020
kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty như sau:

I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

- Ban kiểm soát (BKS) gồm 03 thành viên:

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| + Bà: Trần Thị Hồng Mơ | - Trưởng Ban kiểm soát |
| + Ông: Nguyễn Văn Hào | - Thành viên Ban kiểm soát |
| + Bà: Nguyễn Thanh Chi | - Thành viên Ban kiểm soát |

- Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công
ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên
quan; tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:

+ Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của
Công ty;

+ Giám sát thực hiện Nghị quyết của HĐQT; các Nghị quyết của Hội đồng
quản trị (HĐQT); tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành (BDH),
các Phòng chức năng trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

+ Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định báo cáo tài chính,
báo cáo sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý công nợ.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp khác của công ty khi được
mời tham dự.

- Ban kiểm soát đã thực hiện 06 cuộc họp và làm việc với nội dung:

+ Tổ chức họp triển khai phân công nhiệm vụ năm 2019 cho từng thành viên,
thống nhất kế hoạch công tác kiểm soát năm 2019;

+ Tổ chức các cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT,
các Nghị quyết của HĐQT, và các nội dung khác có liên quan;

+ Kiểm soát hồ sơ thủ tục về thực hiện hợp đồng quản lý, bảo dưỡng TX KCHT
đường sắt năm 2019;

+ Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019;

+ Đóng góp ý kiến xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty.

Số thành viên Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp là 3/3 người.

Sau mỗi cuộc họp BKS đều có Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

2. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014; Thực hiện kiểm soát nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật hiện hành.

Năm 2019, Ban kiểm soát được HĐQT và BDH tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Định kỳ, Ban kiểm soát đều có báo cáo gửi tới HĐQT và Giám đốc công ty. Những kiến nghị đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Ban kiểm soát duy trì hoạt động độc lập trong công tác kiểm tra, giám sát của mình; trong năm 2019 Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về chỉ đạo điều hành của HĐQT và BDH.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp và ban hành 6 Nghị quyết, các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của BDH Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, lên kế hoạch cho năm 2020 và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Về hoạt động của Ban Điều hành

- BDH đã triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo chức năng, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Năm 2019, BDH đã điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ giao, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty duy trì ổn định, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Công tác an toàn, an ninh trật tự được giữ vững, trong năm không xảy ra sự cố về an toàn chạy tàu do lỗi về quản lý bảo trì của Công ty.

- BDH đã tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ nửa tháng 1 lần về công tác an toàn chạy tàu, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, các biện pháp thu hồi công nợ, tăng cường công tác quản lý vật tư, tài chính, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

a. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	123.520	123.597	100,1
1.1	Doanh thu HĐ đặt hàng	Tr. đồng	108.520	113.546	104,63
1.2	Doanh thu SXKD khác	Tr. đồng	15.000	10.051	67,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.767	3.903	101,11
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.088	3.097	100,3
4	Vốn điều lệ	Tr. đồng	14.920	14.920	100
5	Lãi cơ bản /cổ phiếu	Đồng	2.075	2.075	100
6	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/thg	8,769	9,192	104,8
7	Tỷ lệ cổ tức	%	12,4	12,4	100

Nhận xét đánh giá :

- Tổng doanh thu năm 2019 là 123.597 triệu đồng, đạt 100,1% so với kế hoạch và bằng 102,7% so với năm 2018, trong đó:

Doanh thu HĐ đặt hàng là 113.546 triệu đồng, đạt 104,63% so với kế hoạch;

Doanh thu SXKD khác là 10.051 triệu đồng, đạt 67% so với kế hoạch.

-Lợi nhuận sau thuế là 3.097 triệu đồng, bằng 100,3% so với kế hoạch và bằng 151,9% so với năm 2018.

-Thu nhập của người lao động 9,192 triệu/ tháng tăng 4,8% so với kế hoạch và bằng 111,7% so với năm 2018, đời sống việc làm người lao động được đảm bảo ổn định và tăng trưởng.

-Tỷ lệ trả cổ tức 12,4% đảm bảo theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Như vậy, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra.

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 và trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 đúng thời hạn.

c. Thực hiện trích thù lao của Người quản lý theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Người quản lý năm 2019 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 thông qua:

Lương người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn NN: 27.000.000đ/ng/tháng;

Lương người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn NN: 21.500.000đ/ng/tháng;

Lương người quản lý không chuyên trách: 600.000đ/ng/tháng;

d. Thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2019

Công ty hoàn thành báo cáo tài chính và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. Đến 25/2/2020 việc Kiểm toán BCTC năm 2019 đã xong.

e. Về thực hiện các dự án đầu tư :

Trong năm 2019, Công ty thực hiện mua mới TSCĐ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Tên tài sản cố định	ĐVT	SL	Kế hoạch	Thực hiện
Máy cắt ray NQG-5III – Trung Quốc	Cái	01	77,0	77,0
Máy chèn đường thủy lực động cơ dầu – Trung Quốc	Bộ	01	297,0	297,0
Máy tháo lắp bu lông – Trung Quốc	cái	02	46,2	92,4
Máy khoan ray NZG31 – Trung Quốc	cái	01	77,0	77,0
Máy chèn tay	Bộ	01	977,9	977,9
Ô tô ray công vụ (thực hiện 2 năm 2019-2020)	cái	01	5.290,0	3.703,0
Tổng cộng				5.224,3

Tổng số tiền đầu tư: 5.224,3 triệu đồng.

đ. Việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người lao động :

Công ty thực hiện chế độ của người lao động theo Bộ luật lao động, Điều lệ công ty, Thỏa ước lao động tập thể. Tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, và quy chế của công ty.

Công ty thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền BHXH.

Các tổ chức chính trị, xã hội: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được Công ty quan tâm tạo điều kiện để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và Luật Doanh nghiệp.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2019

3. 1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
I. Tài sản ngắn hạn	100	45.484	55.778
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	14.688	10.363
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	28.430	39.967
4. Hàng tồn kho	140	2.345	3.151
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	21	2.297
II. Tài sản dài hạn	200	7.960	8.031
1. Tài sản cố định	220	7.960	8.031
2. Tài sản dở dang dài hạn	240		
3. Tài sản dài hạn khác	260		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		53.444	63.809
III. Nợ phải trả	300	36.102	45.200
1. Nợ ngắn hạn	310	36.102	45.200
2. Nợ dài hạn	330		
IV. Vốn chủ sở hữu	400	17.342	18.609
1. Vốn chủ sở hữu	410		
Vốn góp của chủ sở hữu	411	14.920	14.920

<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	418	383	592
<i>Lợi nhuận chưa phân phối</i>	421	2.039	3.097
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		53.444	63.809

Báo cáo tài chính năm 2019 được lập theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019;

Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan;

Việc tổ chức theo dõi, hạch toán các khoản thuế, phí, lệ phí thực hiện theo đúng các nguyên tắc và các quy định của pháp luật, chấp hành và tuân thủ các quy định về nộp và báo cáo tình hình thực hiện ngân sách với cơ quan quản lý địa phương.

3.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,26	1,23
	Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	1,19	1,16
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	67,5	70,9
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,36	2,43
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	45,44	39,90
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,23	1,92
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	1,7	2,52
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	11,76	16,64
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3,81	4,85

Các chỉ số về *khả năng thanh toán* của công ty đều >1 thể hiện Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

Các *chỉ tiêu về cơ cấu vốn* của Công ty đều nằm trong hạn mức cho phép phản ánh Công ty có khả năng tự chủ về tài chính, cụ thể:

+Hệ số *nợ phải trả/tổng tài sản* là 70,9%

+Hệ số *nợ phải trả/vốn chủ sở hữu* là 2,43 lần, không vượt quá 3 lần vốn chủ sở hữu theo quy định tại Khoản 4, Điều 20 Nghị Định 91/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, phản ánh Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ trong ngắn hạn.

Các chỉ tiêu về *năng lực hoạt động* và *khả năng sinh lời* cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản và nguồn vốn tạo ra lợi nhuận năm nay cao hơn năm trước, chứng tỏ Công ty hoạt động có hiệu quả, cụ thể :

- + Tỷ suất LNST/DTT là 2,52% tăng 0,82% so với năm 2018;
- + Tỷ suất LNST/VCSH là 16,64% tăng 4,88% so với năm 2018;
- + Tỷ suất LNST/TTS là 4,85 % tăng 1,01% so với năm 2018.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Năm 2019, HĐQT và BDH Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong việc kiểm soát, duy trì sự ổn định hoạt động của Công ty, từng bước khắc phục những tồn tại và hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua. Tuy nhiên, để công ty hoạt động hiệu quả hơn trong năm tới, BKS kiến nghị một số ý kiến như sau:

- Có phương án sử dụng đất và các tài sản của công ty phù hợp để mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế và quy định của Công ty góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị và điều hành công ty.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp siết chặt kỷ luật, đảm bảo tuyệt đối ATGTĐS trên địa phận công ty quản lý.
- Tiếp tục công tác quản lý, thu hồi nợ, phân tích tuổi nợ và trích lập dự phòng cho các khoản nợ khó đòi theo quy định pháp luật hiện hành.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

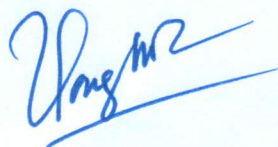
Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty năm 2020, Ban Kiểm soát đề ra Kế hoạch công tác năm 2020 như sau:

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty với các nội dung đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát;
- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH tiếp tục giám sát trong công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 và các Nghị quyết của HĐQT;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BDH Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động Sản xuất kinh doanh trong năm của công ty đúng với chức năng quyền hạn của Ban kiểm soát;
- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc HĐQT (nếu có) trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Hồng Mơ

Số: 09.../TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v **Kết quả sản xuất kinh doanh; phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2020.**

Căn cứ vào kết sản xuất kinh doanh năm 2019 và dự kiến kế hoạch năm 2020.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Doanh thu: 123.596.818.000 đồng.
Trong đó: + Sản xuất công ích: 113.545.725.000 đồng.
+ Sản xuất khác: 10.051.093.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 3.096.547.000 đồng.
- Lợi nhuận chia cổ tức: 1.850.080.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 12,4%.
- Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty: 115.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 760.091.433 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 371.376.000 đồng.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Doanh thu: 140.248.000.000 đồng.
Trong đó: + Sản xuất công ích: 120.248.000.000 đồng.
+ Sản xuất khác: 20.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 3.630.000.000 đồng.
- Lợi nhuận chia cổ tức: 1.865.000.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 12,5%.
- Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty: 140.000.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.095.500.000 đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 529.500.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua!



Trần Văn Sĩ

Số: 10.../TTTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v Thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao Người quản lý; Ban kiểm soát;
Thư ký công ty năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và dự kiến kế hoạch 2020.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung tiền lương, thù lao đối với Người quản lý; Ban kiểm soát; Thư ký công ty như sau:

1. Thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019:

- Tiền lương bình quân Người quản lý đại diện phần vốn nhà nước là: 27.000.000 đ/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương kế hoạch).

- Tiền lương bình quân Người quản lý không đại diện phần vốn nhà nước và Trưởng ban kiểm soát là: 21.500.000đ/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương kế hoạch).

- Thù lao bình quân Thành viên Ban kiểm soát; Thư ký công ty là: 600.000 đ/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020:

- Tiền lương bình quân Người quản lý đại diện phần vốn nhà nước là: 27.540.000 đ/người/tháng (bằng 102% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Tiền lương bình quân Người quản lý không đại diện phần vốn nhà nước và Trưởng ban kiểm soát là: 21.960.000 đ/người/tháng (bằng 102% mức tiền lương thực hiện năm 2019).

- Thù lao bình quân Thành viên Ban kiểm soát; Thư ký công ty là: 800.000 đ/người/tháng (bằng 133% mức thù lao thực hiện năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua!



Trần Văn Sĩ

Số: 11... /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính.

*Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty,*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Để chủ động trong việc sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thu hút thêm nguồn vốn đầu tư trong giai đoạn mới. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận các hợp đồng với đối tác là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam mà giá trị giao dịch bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua!



Trần Văn Sĩ

Số: 12. /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty,

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh

Để chủ động trong việc sản xuất kinh doanh, mở rộng quy mô hoạt động; tăng tài sản và giá trị của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020 theo quy định của pháp luật hiện hành. Đối với các dự án đầu tư, mua sắm có giá trị từ 1.000.000.000 (1 tỷ) đồng trở lên phải xin ý kiến chấp thuận của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trước khi thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua!



Trần Văn Sĩ

Số: 13... /TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Để công khai, minh bạch báo cáo tài chính của Công ty; tạo điều kiện thu hút thêm nguồn vốn đầu tư trong giai đoạn mới. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ tài chính theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với kế hoạch kiểm toán hợp nhất của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua!



Trần Văn Sĩ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14.../BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

Thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh và các quy định hiện hành của pháp luật về việc thông tin cũng như sao gửi tài liệu trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh sao gửi đến Quý cổ đông Công ty các nội dung chủ yếu của “Báo cáo tài chính năm 2019” đã được kiểm toán, gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.



Trần Văn Sĩ



Số: 069/2020/BCKT-PB.00006

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 25 tháng 02 năm 2020, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Phạm Tuấn Vũ

Phó Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 2030-2018-009-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH PHÍA BẮC

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Đặng Ngọc Khánh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 2505-2019-009-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

TÀI SẢN	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2019	01/01/2019
A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		55.777.789.415	45.483.886.933
I/ Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	10.362.922.740	14.688.143.264
1. Tiền	111		1.662.922.740	1.688.143.264
2. Các khoản tương đương tiền	112		8.700.000.000	13.000.000.000
II/ Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III/ Các khoản phải thu ngắn hạn	130		39.966.983.687	28.429.890.778
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	35.760.006.781	27.486.795.163
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	3.727.500.000	82.250.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	1.033.604.012	1.007.810.615
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(554.127.106)	(146.965.000)
IV/ Hàng tồn kho	140	5.6	3.150.877.197	2.344.502.891
1. Hàng tồn kho	141		3.150.877.197	2.344.502.891
V/ Tài sản ngắn hạn khác	150		2.297.005.791	21.350.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	21.350.000
2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	5.7	2.297.005.791	-
B/ TÀI SẢN DÀI HẠN	200		8.030.831.527	7.960.129.390
I/ Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II/ Tài sản cố định	220		8.030.831.527	7.960.129.390
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	8.030.831.527	7.960.129.390
- Nguyên giá	222		27.004.531.902	25.621.531.902
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(18.973.700.375)	(17.661.402.512)
III/ Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV/ Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V/ Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI/ Tài sản dài hạn khác	260		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		63.808.620.942	53.444.016.323

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	31/12/2019	01/01/2019
C/ NỢ PHẢI TRẢ	300		45.199.606.252	36.101.625.467
I/ Nợ ngắn hạn	310		45.199.606.252	36.101.625.467
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.9	12.450.983.651	7.274.777.835
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.10	138.614.000	103.838.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	3.772.019.621	3.278.287.247
4. Phải trả người lao động	314		27.037.914.891	20.507.763.010
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.11	27.840.000	2.412.232.338
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.12	495.806.998	356.566.545
7. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.13	800.000.000	1.700.000.000
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		476.427.091	468.160.492
II/ Nợ dài hạn	330		-	-
D/ VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		18.609.014.690	17.342.390.856
I/ Vốn chủ sở hữu	410	5.15	18.609.014.690	17.342.390.856
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		14.920.000.000	14.920.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		14.920.000.000	14.920.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		592.467.257	383.700.000
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.096.547.433	2.038.690.856
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.096.547.433	2.038.690.856
II/ Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		63.808.620.942	53.444.016.323



Cao Tiên Hùng
Giám đốc

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Vương Thừa Tiệp
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo
Người lập biểu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	122.423.400.757	119.372.241.373
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		122.423.400.757	119.372.241.373
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	109.739.116.477	106.531.818.000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.684.284.280	12.840.423.373
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.173.417.474	836.690.328
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.4	9.806.633.452	10.745.171.153
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.051.068.302	2.931.942.548
11. Thu nhập khác	31		-	77.847.740
12. Chi phí khác	32	6.5	147.612.826	435.784.283
13. Lợi nhuận khác	40		(147.612.826)	(357.936.543)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.903.455.476	2.574.006.005
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.6	806.908.043	535.315.149
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.096.547.433	2.038.690.856
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.7	2.075	1.366
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.7	2.075	1.366



Cao Tiên Hùng
Giám đốc

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Vương Thừa Tiệp
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo
Người lập biểu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

		Đơn vị tính: VND	
Chi tiêu	MS	Năm 2019	Năm 2018
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	3.903.455.476	2.574.006.005
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	1.312.297.863	1.401.181.623
- Các khoản dự phòng	03	(492.837.894)	2.818.500
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.173.417.474)	(836.690.328)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.549.497.971	3.141.315.800
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(14.150.031.333)	(2.462.457.258)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(806.374.306)	8.716.272.670
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	9.258.688.152	(217.988.106)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	21.350.000	767.533.893
- Thuế TNDN đã nộp	15	(569.882.009)	(290.463.782)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(478.857.000)	(327.280.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(3.175.608.525)	9.326.933.217
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(889.000.000)	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.082.188.001	737.425.071
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	193.188.001	737.425.071
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.342.800.000)	(1.193.600.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(1.342.800.000)	(1.193.600.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(4.325.220.524)	8.870.758.288
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	14.688.143.264	5.817.384.976
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	10.362.922.740	14.688.143.264



Cao Tiến Hùng
Giám đốc

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Vương Thừa Tiệp
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo
Người lập biểu

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Điều 5: Thông qua Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2020.

* Đại hội thống nhất thông qua Kết quả SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Tổng doanh thu: 123.596.818.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 3.096.547.000 đồng;
- Mức lương bình quân người lao động: 8.511.000 đồng/người/tháng;
- Trả cổ tức 12,4%/năm;
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 760.091.433 đồng;
- Quỹ đầu tư phát triển: 371.376.000 đồng;
- Quỹ thưởng người quản lý Công ty: 115.000.000 đồng.

* Đại hội thống nhất thông qua Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Tổng doanh thu: 140.248.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 3.630.000.000 đồng;
- Mức lương bình quân người lao động: 9.081.000 đồng/người/tháng;
- Trả cổ tức 12,5%/năm;

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.950.500.000 đồng;
- Quỹ đầu tư phát triển: 529.500.000 đồng;
- Quỹ thưởng người quản lý Công ty: 140.000.000 đồng.

Điều 6: Thông qua Báo cáo Lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2019 và Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2020.

* Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo Lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2019:

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 601 người;
- Người quản lý chuyên trách: 6 người;
- Người quản lý không chuyên trách: 3 người;
- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 27.000.000 đồng/người/tháng;
- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước, Trưởng Ban Kiểm soát: 21.500.000 đồng/người/tháng;
- Mức thù lao bình quân thành viên Ban kiểm soát, thư ký công ty: 600.000 đồng/người/tháng.

* Đại hội thống nhất thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2020 như sau:

- Lao động: 560 người;
- Người quản lý chuyên trách: 6 người;
- Người quản lý không chuyên trách: 3 người;
- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 27.540.000 đồng/người/tháng;
- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước, Trưởng Ban Kiểm soát: 21.960.000 đồng/người/tháng;
- Mức thù lao bình quân thành viên Ban kiểm soát, thư ký công ty: 800.000 đồng/người/tháng.

Điều 7: Thông qua Quyết định đầu tư năm 2020.

Đại hội thống nhất nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2020. Người đại diện phần vốn xây dựng chi tiết danh mục đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn thực hiện (vốn tự có, vốn vay), tính toán hiệu quả đầu tư đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ một (01) tỷ đồng trở lên phải xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị của Công ty.

Điều 8: Lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020.

Đại hội thống nhất nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành. Người đại diện phần vốn báo cáo Tổng công ty kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để phối hợp kiểm soát.

Điều 9: Thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với cổ đông là tổ chức Tổng công ty ĐSVN.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận phê duyệt đề Giám đốc Công ty ký các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đối với cổ đông là tổ chức Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 10: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- HĐQT Tổng công ty ĐSVN (b/c);
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đăng tải Website công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Văn Sĩ